ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM TIỀN HẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /ĐA-UBND	*Nam Tiền Hải, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

DỰ THẢO

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NAM TIỀN HẢI NĂM 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026; Phương án số 97/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Nam Tiền Hải xây dựng Đề án sắp xếp thôn năm 2026, như sau:

Phần I
CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

2. Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

3. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

4. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

5. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

6. Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026;

7. Phương án số 97/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026;

Scanned with CamScanner

8. Quyết định số 107-QĐ/ĐU ngày 28/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng uỷ xã về việc thành lập Ban chỉ đạo sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Nam Tiền Hải.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN

1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn

Xã Nam Tiền Hải có diện tích tự nhiên là 22,26 km2, với 8.356 hộ gia đình và 30.387 người. Trên địa bàn xã có 20 thôn, 38 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Hiện nay, có 08 thôn có số quy mô dân số đạt từ 400 hộ gia đình trở lên; có 12 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 400 hộ gia đình; như vậy hầu hết các thôn trên địa bàn có quy mô quá nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn xã tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của thôn hiện nay:

+ Một số thôn có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Phần II
HIỆN TRẠNG SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ NAM TIỀN HẢI

1. Hiện trạng số lượng thôn

1.1. Tổng số thôn: 20 thôn;

1.2. Số hộ gia đình của các thôn: 8.356 hộ;

1.3. Số dân của các thôn: 30.387 người.

2. Số lượng thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại

1.1. Số thôn chưa đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình: 12 thôn;

1.2. Số thôn sắp xếp, tổ chức lại: 20 thôn;

1.3. Số thôn giải thể do sắp xếp, tổ chức lại thôn: 00 thôn.

Scanned with CamScanner

3. Số lượng thôn không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại

Tổng số thôn: Không có.

3.1. Số thôn đảm bảo tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy định: 08 thôn;

3.2. Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình nhưng không sắp xếp do có yếu tố đặc thù: Không có.

(Số liệu chi tiết tại phụ lục 1A, 1B kèm theo Đề án)

Phần III
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ NAM TIỀN HẢI

I. TIÊU CHUẨN VÀ NGUYÊN TẮC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Tiêu chuẩn đối với thôn sau khi sắp xếp:

Thực hiện theo quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều 10, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ: Tối thiểu Thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên.

2. Nguyên tắc sắp xếp thôn

2.1. Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; kế thừa và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương.

2.2. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đối với các thôn chưa bảo đảm tiêu chí số hộ gia đình theo tiêu chuẩn trên hoặc theo yêu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, phân bố dân cư và yêu cầu tổ chức của cộng đồng dân cư. Các thôn sau sắp xếp phải đạt tiêu chí quy mô số hộ gia đình theo quy định tại Nghị định số 185/2026NĐ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Trường hợp do đặc điểm tình hình thực tế về vị trí địa lý, quy mô, đặc điểm dân cư, điều kiện tự nhiên…, các thôn sau khi sắp xếp, tổ chức lại có thể quy mô lớn hơn tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 185/2026NĐ-CP *(thôn sau khi sắp xếp có từ 1000 hộ gia đình trở lên)* đồng thời cần có giải pháp để đảm bảo tổ chức tốt các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư và yêu cầu về quản lý của địa phương.

2.4. Sắp xếp thôn phải chú trọng, cân nhắc kỹ các yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán, vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, cộng đồng dân cư, yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội.

2.5. Việc lựa chọn cơ sở hạ tầng tại thôn mới (dự kiến sau sắp xếp) phải phù hợp tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo phục vụ tốt cho Nhân dân trên địa bàn sinh hoạt và tổ chức các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, phù hợp với quy mô số hộ gia đình tại thôn đó; đồng thời phải đảm bảo thuận tiện cho phát triển kinh tế - xã hội, sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống nhân dân và bảo đảm công tác quản lý dân cư của chính quyền địa phương.

Scanned with CamScanner

2.6. Việc đặt tên thôn được thực hiện đồng thời trong quy trình sắp xếp, tổ chức lại thôn. Lưu ý lựa chọn tên thôn đảm bảo mang giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa. Lựa chọn tên thôn sau sắp xếp, tổ chức lại đảm bảo hạn chế việc người dân phải điều chỉnh nhiều thông tin giấy tờ liên quan tại địa bàn sau khi sắp xếp, tổ chức lại.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

Stt	Tên gọi mới của thôn	Được sắp xếp từ các thôn cũ (số hộ/khẩu)	Quy mô số hộ gia đình của thôn sau khi hình thành mới		Nơi đặt Hội trường thôn
			Số hộ	Số nhân khẩu	
1	Đông Tân	Đông Quách: 708/2.334 Hướng Tân: 616/2.015	1.324	4.349	Hướng Tân
2	Đông Hào	Đông Hào: 601/1.997 Vĩnh Trung: 231/794	832	2.791	Đông Hào
3	An Tứ Hạ	An Hạ: 323/1.075 Nội Lang Tây: 206/687 An Tứ: 224/813 Thục Thiện: 217/783	970	3.358	Nội Lang Tây
4	Trung Lang	Trung Lang: 327/1.104 Nội Lang Nam: 426/1.593 Đông La: 349/1.384	1.102	4.081	Nội Lang Nam
5	Nội Lang	Nội Lang Trung: 376/1.370 Nội Lang Bắc: 625/2.212	1.001	3.582	Nội Lang Bắc
6	Viên Ngoại	Phương Giang: 342/1.429 Phương Viên: 347/1.441 Xóm 10, xóm 11 (Viên Ngoại): 460/1.740	1.149	4.610	Phương Viên
7	Tam Bảo	Tam Bảo: 623/2.547 Xóm 16 (Viên Ngoại): 168/768	791	3.315	Tam Bảo
8	Đông Biên	Đông Biên Nam: 408/1.515 Phú Lâm: 384/1.407 Đông Biên Bắc: 395/1.379	1.187	4.301	Đông Biên Nam
Tổng: 08 thôn			**8.356**	**30.387**	

Scanned with CamScanner

(có phụ lục 2A, 2B kèm theo Đề án)

II. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ NAM TIỀN HẢI

- Trước khi sắp xếp xã có 20 thôn.
- Sau khi sắp xếp, xã còn 08 thôn, giảm 12 thôn.
- Danh sách các thôn sau sắp xếp thôn, cụ thể:

TT	Tên thôn	Số hộ gia đình	Tổng số dân
1	ĐÔNG TÂN	1324	4349
2	ĐÔNG HÀO	832	2791
3	AN TỨ HẠ	970	3358
4	TRUNG LANG	1102	4081
5	NỘI LANG	1001	3582
6	VIÊN NGOẠI	1149	4610
7	TAM BẢO	791	3315
8	ĐÔNG BIÊN	1187	4301
Tổng		**8356**	**30387**

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC Ở THÔN, CÁC CHỨC DANH KHÁC CÓ LIÊN QUAN VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP THÔN.

1. Thực trạng người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc của thôn và các chức danh khác có liên quan

1.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

- Tổng số 38 người, trong đó:

* Bí thư Chi bộ kiêm các chức danh *(bao gồm Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, Trưởng thôn)*: 20 người, trong đó:

+ *Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận thôn:* 18 người;

+ *Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn đồng thời kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận thôn*: 02 người.

* Trưởng thôn, Trưởng thôn kiêm các chức danh *(bao gồm Bí Thư chi bộ, Phó BT chi bộ, Trưởng ban công tác mặt trận thôn):* 20 người, trong đó:

* Trưởng thôn: 10 người;

* Trưởng thôn kiêm Bí thư chi bộ và kiêm Trưởng ban công tác mặt trận thôn: 02 người;

Scanned with CamScanner

* Trưởng thôn kiêm Phó bí thư chi bộ: 08 người;

- Chia theo độ tuổi:

+ Dưới 40 tuổi: 0

+ Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 02 người

+ Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 12 người

+ Trên 60 tuổi: 24 người (trên 70 tuổi: 09 người)

- Chia theo trình độ đào tạo:

+ Trên đại học: 0

+ Đại học: 03 người

+ Cao đẳng: 01 người

+ Trung cấp: 07 người

+ Phổ thông: 27 người

- Số lượng thiếu: 02 chức danh Bí thư Chi bộ; lý do: sau tháng 7/2025 có 01 người thôi không đảm nhiệm; 01người đã qua đời.

1.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng theo các quy định của tỉnh Hưng Yên cũ và tỉnh Thái Bình cũ

- Tổng số 120 người, trong đó:

+ Phó trưởng thôn: 20 người

+ Phó bí thư chi bộ: 20 người

+ Bí thư chi đoàn thanh niên: 20 người

+ Chi hội trưởng Hội LHPN: 20 người

+ Chi hội trưởng Hội nông dân: 20 người

+ Chi hội trưởng Hội CCB: 20 người

1.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, tỉnh:

Tổng số 55 người, trong đó:

- Thôn đội trưởng: 20 người (17 đồng chí Trưởng thôn kiêm Thôn đội trưởng)

- Tổ an ninh tật tự ở cơ sở: 35 người

1.4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn.

Qua hơn 01 năm thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, hoạt động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể thôn có nhiều chuyển biến tích cực, nắm vững các nhiệm vụ chính trị của Đảng, chính quyền địa phương đề ra, các thôn bám sát chặt chẽ với chương trình công tác của Mặt trận và các đoàn thể cấp trên, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, chính

Scanned with CamScanner

quyền cấp trên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, lồng ghép tuyên truyền học tập các Chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước gắn với đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết tôn giáo gắn với thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", phát huy vai trò Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân phát triển KT-XH, AN-QP, tham gia xây dựng đảng, chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị... Đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất giỏi, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần trong các tầng lớp nhân dân, phong trào đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo, công tác nhân đạo từ thiện được khơi dậy và phát huy.

Mối quan hệ mật thiết giữa Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân được tăng cường, củng cố, lòng tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền được nâng lên. Nội dung phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể gắn với thực tiễn đời sống của các tầng lớp Nhân dân; đoàn viên, hội viên gắn với tổ chức vai trò, vị trí của các tổ chức chính trị - xã hội ngày được nâng lên, tập hợp nhiều đoàn viên, hội viên vào tổ chức.

Công tác phòng chống các tệ nạn xã hội cũng được nhân dân ở thôn tích cực tham gia, đã thành lập các tổ bảo vệ an ninh và các đội dân phòng, thực hiện tốt mô hình "Tổ tự quản" ở các thôn nhằm phòng chống các tệ nạn xã hội xảy ra.

Các thôn đã chủ động xây dựng và thực hiện quy chế, hương ước, quy ước của thôn, tích cực tham gia cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" và các phong trào, các cuộc vận động do các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

Tuy nhiên, hoạt động của thôn còn nhiều khó khăn, hạn chế như do địa bàn rộng, có đặc thù riêng, bên cạnh đó, chỉ có 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn được chi phụ cấp (trong đó chức danh Trưởng ban công tác mặt trận thôn do đồng chí Bí thư chi bộ kiêm nhiệm). Riêng phó trưởng thôn và người trực tiếp tham gia ở thôn không có phụ cấp hàng tháng hoặc chỉ có mức hỗ trợ không đồng nhất dẫn đến công tác chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện của Trưởng thôn gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Phương án sắp xếp, bố trí sau sắp xếp, tổ chức lại thôn

2.1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức sau sắp xếp thôn

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện của từng chức danh không chuyên trách ở thôn, lựa chọn nhân sự để thực hiện quy trình bầu theo quy định. Mỗi thôn có 03 chức danh không chuyên trách, gồm Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác mặt trận; bố trí không quá 03 người*; phương án thành lập các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể theo quy định....*

Scanned with CamScanner

2.2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại thôn sau sắp xếp:

2.2.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể .

Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể sẽ được bổ sung sau khi Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Tổ chức chính trị xã hội có phương án hợp nhất các Chi bộ, Chi hội

2.2.2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn.

2.2.2.1. Nguyên tắc sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn.

- Việc bố trí sắp xếp phải đảm bảo theo các văn bản Hướng dẫn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở, Ngành của tỉnh, Hướng dẫn của Đảng ủy xã Nam Tiền Hải về điều kiện tiêu chuẩn để bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn;

- Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp thôn; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở thôn trong tổ chức thực hiện.

- Việc bố trí sắp xếp phải căn cứ tình hình thực tế đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động tại các thôn trước khi sắp xếp; căn cứ yêu cầu nhiệm vụ sau khi thực hiện sắp xếp thôn, phương án bố trí, sắp xếp được thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm tinh gọn, ổn định, phù hợp năng lực, trình độ chuyên môn, điều kiện thực tế và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

- Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách và các chức danh tham gia hoạt động ở thôn là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động quần chúng Nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân

2.2.2.2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn.

Sau khi thành lập thôn mới, dự kiến bố trí, sắp xếp các chức danh theo các tiêu chí sau:

a) Đối với Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn:

**** Tiêu chuẩn chung:***

- Tiêu chuẩn về chính trị, tư tưởng

+ Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc

Scanned with CamScanner

và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng. Tích cực nghiên cứu, học tập, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.

+ Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thử thách; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.

+ Có tinh thần yêu nước; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cao cả của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân; luôn giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, uy tín

+ Có phẩm chất đạo đức tốt; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm; có ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân. Cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm, tạo niềm tin, sự lan toả tích cực trong tập thể cơ quan, địa phương, đơn vị; đồng thời phải cần cù, chịu khó, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, thống nhất giữa tư tưởng - hành động - kết quả; dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung. Không háo danh; cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực. Có tinh thần xây dựng và giữ gìn đoàn kết, phát huy dân chủ, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

+ Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống xa hoa, thực dụng, bè phái, cục bộ địa phương, lợi ích nhóm.

+ Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chấp hành kỷ luật phát ngôn; chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

Scanned with CamScanner

+ Có uy tín trong cộng đồng dân cư và chi bộ; được đảng viên, nhân dân tín nhiệm; thường xuyên cư trú, gắn bó với địa bàn; không có đơn thư phản ánh, kiến nghị kéo dài, phức tạp liên quan đến phẩm chất đạo đức, lối sống và việc thực hiện nhiệm vụ.

+ Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ, không bè phái, cục bộ; tạo được sự thống nhất, phát huy được sức mạnh tập thể; xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh toàn diện.

- Tiêu chuẩn về năng lực

+ Năng lực lãnh đạo: Có khả năng cụ thể hóa nghị quyết của cấp ủy cấp trên và của chi bộ thành kế hoạch, nhiệm vụ phù hợp với thực tiễn; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

+ Năng lực tổ chức: Tổ chức, điều hành hoạt động của chi bộ, của thôn đúng nguyên tắc; xây dựng chương trình công tác thiết thực, có trọng tâm; nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh ở cơ sở.

+ Kỹ năng dân vận: Có năng lực tuyên truyền, vận động, thuyết phục quần chúng Nhân dân; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng; chủ động xử lý không để kéo dài các mâu thuẫn, vấn đề phát sinh.

+ Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin: Biết sử dụng các phương tiện, phần mềm phục vụ công tác Đảng; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, trao đổi công việc; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

- Tiêu chuẩn về sức khỏe, độ tuổi

+ Về sức khỏe: Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên sâu sát địa bàn, tham gia đầy đủ các hoạt động của chi bộ và khu dân cư.

+ Về độ tuổi: Khuyến khích trẻ hóa đội ngũ bí thư chi bộ, trưởng thôn để thuận lợi khi triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và nhiệm vụ chính trị của thôn.

+ Trường hợp đặc biệt, nhân sự quá tuổi *(theo quy định về độ tuổi)* nhưng có uy tín cao, vẫn đảm bảo sức khỏe và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin thì ban thường vụ đảng ủy cấp xã xem xét từng trường hợp cụ thể, quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

- Nội dung ưu tiên

+ Ưu tiên lựa chọn những đảng viên có kinh nghiệm công tác ở cơ sở; đảng viên trẻ tốt nghiệp đại học; đảng viên đã tham gia cấp ủy, công tác mặt trận, đoàn thể; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu có phẩm chất, uy tín, tinh thần trách nhiệm, khả năng tập hợp, vận động Nhân dân và tổ chức hiệu quả các phong trào quần chúng tại khu dân cư.

+ Ưu tiên những đảng viên trẻ, có trình độ chuyên môn, tư duy đổi mới, năng động, nhạy bén, các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin; có khả năng sử dụng thành thạo các nền tảng số phục vụ công tác Đảng, quản lý dân cư, cải cách hành

Scanned with CamScanner

chính và chuyển đổi số ở cơ sở. Khuyến khích lựa chọn những người có hiểu biết, kinh nghiệm thực tiễn trong các lĩnh vực đất đai, quy hoạch, xây dựng, quản lý trật tự cơ sở, giải phóng mặt bằng, phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ và giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân.

+ Ưu tiên lựa chọn những đảng viên có uy tín trong cộng đồng dân cư; gương mẫu trong đời sống, sản xuất; có kinh nghiệm công tác ở cơ sở, am hiểu tình hình địa bàn, phong tục, tập quán và tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Khuyến khích lựa chọn những người có năng lực vận động Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế hộ gia đình, giảm nghèo bền vững, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; có khả năng hòa giải, xử lý các mâu thuẫn phát sinh ngay từ cơ sở.

+ Đối với địa bàn có đông đồng bào là người theo tôn giáo, ưu tiên người am hiểu phong tục, tập quán, có khả năng tuyên truyền, vận động quần chúng; có uy tín trong cộng đồng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở.

**** Tiêu chuẩn cụ thể:*** *(Thực hiện theo Hướng dẫn của Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh)*

b) Đối với Trưởng ban Công tác Mặt trận:

**** Tiêu chuẩn chung:***

- Là đảng viên, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Có uy tín trong cộng đồng dân cư; có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết với công tác Mặt trận và các phong trào ở cơ sở.

- Có khả năng tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân; phát huy tốt vai trò khối đại đoàn kết toàn dân tộc tại địa bàn dân cư.

- Có năng lực phối hợp với Chi bộ, Trưởng thôn, các tổ chức đoàn thể trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua, các cuộc vận động tại địa phương.

- Am hiểu tình hình Nhân dân, phong tục tập quán, điều kiện thực tế của địa bàn; có kỹ năng hòa giải, vận động quần chúng và giải quyết các vấn đề phát sinh tại cơ sở.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; có tinh thần đoàn kết, công tâm, khách quan trong công tác.

**** Tiêu chuẩn cụ thể:*** thực hiện theo hướng dẫn của Tỉnh uỷ, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

c) Đối với Thôn đội trưởng:

**** Tiêu chuẩn chung***

Scanned with CamScanner

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; trung thành với Đảng, Nhà nước; gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Có tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật; có uy tín trong Nhân dân và lực lượng dân quân tại địa phương.

- Có năng lực tổ chức, điều hành thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở cơ sở; phối hợp tốt với Chi bộ, Trưởng thôn, Tổ an ninh trật tự ở cơ sở và các tổ chức đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Am hiểu địa bàn, nắm chắc tình hình dân cư; có khả năng tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và các nhiệm vụ đột xuất khác tại địa phương.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm các điều kiện theo quy định đối với lực lượng dân quân tự vệ.

**** Tiêu chuẩn cụ thể:*** thực hiện theo hướng dẫn của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

d) Thành viên Tổ an ninh trật tự ở cơ sở:

**** Tiêu chuẩn chung***

- Là công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú và cư trú ổn định tại thôn; có lý lịch rõ ràng, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật; có uy tín trong Nhân dân và tinh thần phục vụ cộng đồng.

- Có khả năng tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và giữ gìn an ninh, trật tự tại địa bàn.

- Có khả năng phối hợp với lực lượng Công an xã, Chi bộ, Trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Am hiểu địa bàn, nắm bắt tốt tình hình dân cư; kịp thời phát hiện, phản ánh các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự, mâu thuẫn trong Nhân dân và các hành vi vi phạm pháp luật tại địa phương.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; có khả năng tham gia tuần tra, trực, hỗ trợ xử lý các tình huống phát sinh tại cơ sở.

**** Tiêu chuẩn cụ thể:*** thực hiện theo hướng dẫn của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Công an tỉnh.

đ) Nhân viên y tế thôn:

**** Tiêu chuẩn chung***

Scanned with CamScanner

- Có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc; gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Có trình độ chuyên môn phù hợp theo quy định của ngành y tế; đã được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ y tế thôn bản hoặc chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

- Có kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các biện pháp phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm.

- Có khả năng phối hợp với Trạm Y tế xã, Chi bộ, Trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong triển khai các chương trình y tế, dân số, phòng chống dịch bệnh tại địa phương.

- Am hiểu địa bàn, nắm bắt tình hình sức khỏe của Nhân dân; kịp thời báo cáo, hỗ trợ xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến công tác y tế cộng đồng.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình tham gia công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân tại cơ sở.

**** Tiêu chuẩn cụ thể:*** thực hiện theo hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở y tế.

e) Bí thư Chi đoàn Thanh niên; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng nông dân; Chi hội trưởng Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Người cao tuổi:

**** Tiêu chuẩn chung***

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết với công tác đoàn thể; có uy tín trong hội viên, đoàn viên và Nhân dân tại địa bàn dân cư.

- Có năng lực tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động và nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

- Có khả năng phối hợp với Chi bộ, Trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể khác trong triển khai thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở.

- Am hiểu tình hình địa bàn, đời sống Nhân dân; có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và khả năng vận động quần chúng.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của từng tổ chức đoàn thể.

**** Tiêu chuẩn cụ thể:*** thực hiện theo hướng dẫn của Tỉnh uỷ, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (Tỉnh đoàn, Hội LHPN tỉnh, Hội nông dân tỉnh, Hội CCB tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh).

2.3. Phương án giải quyết chế độ, chính sách đối với người dôi dư sau sắp xếp

Căn cứ Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ, Nghị quyết HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên, căn cứ thực trạng của địa phương, nguyện vọng của

Scanned with CamScanner

người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công tác ở thôn. Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn sẽ dôi dư so với quy định. Để bảo đảm quyền lợi cho các cá nhân thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân xã sẽ thực hiện các chế độ, chính sách như sau:

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn trước khi sắp xếp; căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ để bố trí, sử dụng phù hợp đối với các chức danh tại thôn mới sau sáp nhập.

- Đối với những người không tiếp tục bố trí công tác sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân xã lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

(có phụ lục 3A, 3B, 3C, 3D kèm theo Đề án)

IV. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ NHÀ VĂN HÓA THÔN DÔI DƯ SAU SẮP XẾP

Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn, một số nhà văn hóa thôn có thể dôi dư hoặc không còn sử dụng thường xuyên. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh lãng phí, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các phòng chuyên môn, các thôn thực hiện các công việc:

1. Về nguyên tắc sắp xếp, xử lý hội trường thôn (Nhà văn hóa) sau sắp xếp

Nguyên tắc cốt lõi khi lựa chọn, bố trí hoặc xây dựng hội trường thôn (Nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng) sau khi sắp xếp, sáp nhập thôn phải bảo đảm phục vụ tốt nhất nhu cầu hội họp, sinh hoạt văn hóa của toàn thể nhân dân. Việc chọn lựa và sử dụng các hội trường cũ/mới cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

- **Sự đồng thuận của Nhân dân:** Quá trình lựa chọn phải công khai, minh bạch, lấy ý kiến người dân để tạo sự thống nhất chung.

- **Vị trí địa lý thuận lợi:** Hội trường phải nằm ở trung tâm khu dân cư mới, giao thông đi lại thuận tiện, an toàn cho mọi lứa tuổi.

- **Quy mô đáp ứng nhu cầu:** Diện tích khuôn viên và sức chứa của hội trường phải phù hợp với số lượng hộ gia đình và nhân khẩu sau khi sáp nhập thôn.

- **Kế thừa và tối ưu tài sản:** Ưu tiên sử dụng, nâng cấp hoặc mở rộng các hội trường thôn hiện có đang đạt chuẩn, có cơ sở vật chất tốt để tránh lãng phí ngân sách.

2. Phương án sắp xếp, xử lý hội trường thôn sau sáp nhập

- Rà soát, kiểm kê toàn bộ cơ sở vật chất, tài sản công tại các nhà văn hóa thôn trước khi sắp xếp; đánh giá hiện trạng sử dụng, chất lượng công trình và nhu cầu thực tế của Nhân dân tại địa bàn thôn sau sáp nhập.

Scanned with CamScanner

- Đối với nhà văn hóa tại thôn mới: Lựa chọn địa điểm thuận lợi về giao thông, vị trí trung tâm, bảo đảm diện tích, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hội họp và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao của Nhân dân; Ưu tiên sử dụng công trình còn bảo đảm chất lượng, đáp ứng tốt nhu cầu hoạt động của thôn mới để tiết kiệm ngân sách đầu tư.

- Đối với nhà văn hóa, trụ sở dôi dư sau sắp xếp: Tiếp tục quản lý, sử dụng hội trường thôn dôi dư sau khi đã bố trí hội trường thôn mới, bảo vệ tài sản công theo quy định; không để xảy ra tình trạng xuống cấp, lấn chiếm hoặc sử dụng sai mục đích; xem xét bố trí sử dụng vào các mục đích phù hợp như: Làm điểm sinh hoạt cộng đồng của cụm dân cư; Làm nơi tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; Làm điểm sinh hoạt của các chi hội, đoàn thể; Làm nơi lưu trữ trang thiết bị phục vụ cộng đồng hoặc phục vụ công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn…

- Đối với các công trình xuống cấp, không còn nhu cầu, khả năng sử dụng: Thực hiện xử lý, thanh lý tài sản theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật hiện hành.

(có phụ lục 4 kèm theo Đề án)

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP THÔN

1. Đề nghị Thường trực Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ xã

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện chủ trương sắp xếp thôn trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo các chi bộ, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện sắp xếp thôn; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân tạo sự thống nhất, đồng thuận trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo công tác kiện toàn tổ chức đảng tại các thôn sau sắp xếp bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu quả.

- Đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phụ trách các thôn bám sát địa bàn để nắm bắt tình hình, tạo sự đồng thuận trong nhân dân; đặc biệt chỉ đạo các đồng chí Đảng uỷ viên phụ trách thôn phối hợp chặt chẽ với cơ sở để đôn đốc, theo dõi sát sao tiến độ thực hiện tại địa phương.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì xây dựng dự thảo Đề án thành sắp xếp lại thôn trên địa bàn xã Nam Tiền Hải; tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, các thôn tham mưu tổ chức hội nghị triển khai dự thảo Đề án; xây dựng kế hoạch triển khai lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp thôn theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã, các thôn trong việc rà soát số hộ, số khẩu của các thôn trên địa bàn xã phục vụ việc sắp xếp thôn.

Scanned with CamScanner

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và sự cần thiết của việc sắp xếp thôn nhằm tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Phối hợp rà soát, đánh giá hiện trạng nhà văn hóa, khu thể thao và các thiết chế văn hóa tại các thôn; tham mưu phương án bố trí, quản lý, sử dụng hiệu quả nhà văn hóa, tài sản công sau sắp xếp, tránh lãng phí.

- Hướng dẫn các thôn thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại địa bàn sau sáp nhập.

3. Phòng Kinh tế

- Hướng dẫn các thôn rà soát, thống kê, bàn giao tài chính, tài sản, trang thiết bị và đất đai giữa thôn cũ và thôn mới sau sắp xếp.

- Chủ trì tham mưu phương án bố trí, sắp xếp sử dụng hội trường thôn sau sắp xếp, đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình địa phương.

- Tham mưu bảo đảm kinh phí triển khai Đề án và kinh phí hoạt động thường xuyên cho các thôn sau sắp xếp.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

- Tham mưu UBND xã chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ các cuộc họp, hội nghị, kỳ họp liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình HĐND xã xem xét, ban hành Nghị quyết theo đúng trình tự, thẩm quyền và quy định của pháp luật. Chủ trì kiểm tra, thẩm định, cho ý kiến vào các văn bản liên quan đến việc sắp xếp thôn bảo đảm đúng quy định pháp luật

- Tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, thông báo kết luận, kế hoạch triển khai và các văn bản hành chính liên quan đến quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện tại các cơ quan, đơn vị và các thôn; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện để báo cáo UBND xã và cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí, quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết, tài sản của các thôn theo quy định.

5. Công an xã

- Chủ trì rà soát, thống kê và cung cấp số liệu về số hộ, quy mô dân số, cập nhật, đối chiếu dữ liệu dân cư; phối hợp điều chỉnh thông tin cư trú, địa giới hành chính, số hộ, nhân khẩu và các dữ liệu liên quan sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tham mưu cập nhật, đồng bộ dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các phần mềm quản lý có liên quan theo quy định.

- Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, tình hình Nhân dân và dư luận xã hội liên quan đến việc sắp xếp thôn; kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh, trật tự ngay từ cơ sở.

Scanned with CamScanner

- Xây dựng và triển khai phương án bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong suốt quá trình tổ chức thực hiện; không để phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp hoặc tình trạng lợi dụng gây mất đoàn kết nội bộ, ảnh hưởng đến ổn định địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện, phòng ngừa và đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật phát sinh trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức cộng đồng dân cư.

- Tham mưu củng cố, kiện toàn lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở sau khi sắp xếp thôn; bảo đảm duy trì hoạt động hiệu quả, ổn định và liên tục.

- Phối hợp giải quyết các vấn đề liên quan đến hồ sơ cư trú, giấy tờ hành chính của công dân khi có thay đổi về tên gọi, địa giới hoặc thông tin hành chính của thôn sau sáp nhập.

6. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng

- Chỉ đạo công tác thông tin tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp, tổ chức lại thôn; định hướng, năm bắt dư luận, tạo sự đồng thuận của Nhân dân.

- Tham mưu Ban Thường vụ Đảng uỷ xây dựng phương án sắp xếp tổ chức đảng đồng bộ với sắp xếp, tổ chức lại thôn; phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn bảo đảm tiêu chí, tiêu chuẩn, công khai, minh bạch, khách quan, đáp ứng yêu cầu của địa bàn dân cư, quản lý của địa phương khi vận hành hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc sắp xếp, tổ chức lại thôn đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cộng đồng dân cư.

- Phối hợp với UBND xã và các cơ quan liên quan tổ chức các hội nghị tuyên truyền, lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo đúng quy định; bảo đảm dân chủ, công khai và minh bạch trong quá trình thực hiện.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc xây dựng và triển khai thực hiện Đề án; tham gia góp ý đối với các phương án sắp xếp thôn bảo đảm phù hợp thực tiễn địa phương.

- Kịp thời nắm bắt, tổng hợp và phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân đến cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; chủ động tham gia hòa giải, định hướng dư luận tại cơ sở. Vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các

Scanned with CamScanner

hoạt động phục vụ việc sắp xếp, sáp nhập thôn.

- Phối hợp củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, giữ gìn bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư sau khi sắp xếp thôn.

- Tăng cường công tác giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến cán bộ thôn, người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng chịu tác động sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn.

8. Các Chi bộ, Ban công tác Mặt trận, Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn và các tổ chức đoàn thể ở thôn.

- Tổ chức hội nghị Chi bộ, Họp quân dân chính, Họp thôn để triển khai, quán triệt và tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích, ý nghĩa và nội dung Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn; thực hiện việc lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo đúng trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật.

- Chủ động rà soát, thống kê và cung cấp đầy đủ, chính xác các số liệu liên quan về dân cư, diện tích tự nhiên, hệ thống giao thông, cơ sở hạ tầng, nhà văn hóa, các thiết chế văn hóa, tín ngưỡng, nghĩa trang và các điều kiện thực tế khác phục vụ việc xây dựng Đề án.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của xã trong quá trình khảo sát, xây dựng và triển khai thực hiện Đề án; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân tại cơ sở để xem xét, giải quyết.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân phát huy tinh thần đoàn kết, đồng thuận, chấp hành tốt chủ trương sắp xếp, sáp nhập thôn; không để phát sinh mâu thuẫn, mất đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

- Chủ động phối hợp rà soát, đề xuất phương án sắp xếp, bố trí, quản lý và sử dụng hiệu quả các công trình công cộng, nhà văn hóa, tài sản chung của thôn sau khi sáp nhập.

- Phối hợp giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp; xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với thực hiện các phong trào thi đua tại địa phương.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của UBND xã và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

- Việc sắp xếp, sáp nhập thôn là chủ trương đúng đắn, cần thiết nhằm tinh gọn tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tế của địa phương.

- Quá trình xây dựng Đề án được thực hiện bảo đảm đúng quy định, phù hợp với định hướng của cấp trên và điều kiện thực tế tại địa phương; đồng thời nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và sự đồng thuận của cán bộ,

Scanned with CamScanner

đảng viên, Nhân dân trên địa bàn.

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy ở thôn sẽ được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả; cơ sở vật chất, nguồn lực được sử dụng hợp lý, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của cộng đồng dân cư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh tại địa phương.

2. Kiến nghị, đề xuất

2.1. Đối với cấp Tỉnh

- Quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Đề án sắp xếp thôn, nhất là về trình tự, thủ tục và hồ sơ theo quy định.

- Xem xét, bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ phục vụ công tác sắp xếp, tổ chức các hội nghị triển khai Đề án, triển khai kế hoạch lấy ý kiến nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn, kiện toàn tổ chức và xử lý cơ sở vật chất dôi dư sau sắp xếp.

- Hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư sau sắp xếp theo đúng quy định hiện hành.

2.2. Đối với các phòng, ban, cơ quan, đơn vị của xã

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy định và phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

- Làm tốt công tác ổn định tổ chức bộ máy, tư tưởng đội ngũ cán bộ, người hoạt động ở thôn sau sắp xếp; phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng dân cư.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Nam Tiền Hải năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Nam Tiền Hải, kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để triển khai, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ (Báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã *(báo cáo)*;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Ban Chấp hành Đảng bộ xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các chi bộ, cơ sở thôn trên địa bàn xã:
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Thành Bình

Scanned with CamScanner